

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST  
Ngày: 20-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Minh Đức;

Ông Vũ Xuân Thùy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2021/TLHS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Xóm 19, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và con bà Phạm Thị Ph; có vợ là Bùi Thị D, sinh năm 1976 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/01/2021 đến ngày 17/01/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; “có mặt”.

- Người chứng kiến: Anh Hà Văn U, sinh năm 1971; “vắng mặt”

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994; “vắng mặt”

2. Anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1992; “vắng mặt”

3. Bà Phạm Thị P, sinh năm 1949; “vắng mặt”

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/01/2021, Trần Văn H đi bộ một mình từ nhà ở xóm 19, xã XV, huyện XT, tỉnh Nam Định xuống chợ xã GP, huyện GT, tỉnh Nam Định mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H mua của một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ni lông nhỏ màu đỏ, bên trong có một gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong gói giấy bạc có chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 100.000đ. H xác định là Heroine cất vào trong người rồi đi bộ về nhà. Sau đó, H dùng tay tự chia số Heroine thành 2 phần, phần lớn hơn H sử dụng cho bản thân, phần nhỏ hơn H dùng vỏ giấy cũ gói lại và cất trong túi quần mặc trên người, mục đích để bán lại cho người nghiện để kiếm lời.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn H đang ở nhà thì có Nguyễn Văn Q ở xóm 17, xã HN, huyện HH đến nhà H mua Heroine. (Q đã nhờ Nguyễn Thê M ở cùng xóm dùng xe máy chở Q đi, Q không nói cho M biết mục đích đến nhà H để mua ma túy). Khi đến nơi M đứng ngoài sân chờ, còn Q đi thẳng vào phòng khách nhà H hỏi H có Heroine thì bán cho Q 100.000đ, H đồng ý nhận 100.000đ của Q và lấy từ trong túi quần đang mặc trên người ra gói nhỏ Heroine đã cất có đặc điểm nêu trên. Q vừa nhận gói Heroine H đưa thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang việc mua bán. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành thu giữ, niêm phong tại chỗ 01 gói nhỏ H vừa bán cho Q ký hiệu là M và thu giữ trên người H 200.000đ (trong đó có 100.000đ H vừa bán ma túy cho Q) cùng 01 điện thoại di động Nokia đã cũ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã giao vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường tiếp tục điều tra, xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 59/GĐKTHS ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc nhỏ bên ngoài bọc ni lông màu đỏ, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu là M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng: M: 0,009 gam.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSXT ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Văn H tại phiên tòa được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bằng lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/01/2021, tại nhà ở của mình ở xóm 19, xã XV, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Trần Văn H đã có hành vi bán trái phép 0,009 gam Heroine cho Nguyễn Văn Q lấy 100.000đ thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” mà tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện là

nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma túy là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Trần Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội có động cơ vụ lợi cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử áp dụng ở mức thấp theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H, do H khai không quen biết, không biết tên, tuổi, địa chỉ, ngoài ra không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường không có cơ sở để xử lý.

[8] Đối với Nguyễn Văn Q có hành vi mua trái phép 0,009 gam Heroine của Trần Văn H để sử dụng cho bản thân. Xét thấy hành vi nêu trên không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an huyện Xuân Trường đã xử lý hành chính đối với Q là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số heroin Cơ quan điều tra đã thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành, xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ; gồm 100.000đ do H bán heroin cho Q mà có xét cần tịch thu sung quỹ nhà nước, số còn lại 100.000đ là tiền thu của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội xét trả lại cho bị cáo. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ là phương tiện liên lạc của bà Phạm Thị Phương (mẹ đẻ bị cáo), không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Phương là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2021.

+ Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn H số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 59/GĐKTHS ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường số 36/CCTHA ngày 14/5/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2017/0001166 ngày 14/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- Công an huyện: 02 bản;
- UBND xã XV: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

**Phạm Văn Thung**